

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Phan Tô Ngọc

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Lê Công T - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 247/2025/QĐST-HC ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào Điều 116, điểm g khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 143, Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”, giữa:

- Người khởi kiện:

1/ Bà Châu Thị P;

2/ Ông Châu Thanh T1.

Địa chỉ: A đường N, ấp B, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người bị kiện:

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H;

2/ Ủy ban nhân dân Thành phố H

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần K

Địa chỉ: Lô D - 6 - 8 đường A Khu công nghiệp T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại đơn kháng cáo ngày 14 tháng 7 năm 2025, người khởi kiện là bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên và chuyển hồ sơ cho

Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Theo đơn khởi kiện, bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1 yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố H và Quyết định số 5196/QĐ-UBND ngày 09/10/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H.

[2] Tại hồ sơ dân sự thụ lý số 541/DSST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tranh chấp quyền sở hữu tài sản giữa nguyên đơn bà Châu Thị P và bị đơn Công ty K đã được giải quyết bằng Quyết định đình chỉ số 372/2021/QĐST-DS ngày 23/3/2021 có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

+ Thống kê bút lục hồ sơ dân sự thụ lý số 541/DSST ngày 16/7/2018: Bút lục 58 là “Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố H”; Bút lục 59-60 là “Quyết định số 5196/QĐ-UBND ngày 09/10/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H”

+ Đơn khởi kiện ngày 24/5/2018 của bà Châu Thị P, ghi nhận: “Đính kèm tài liệu Biên bản hòa giải ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân phường B, quận B”.

+ Biên bản hòa giải ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân phường B, quận B có nội dung: “Ủy ban nhân dân phường B nhận được đơn yêu cầu hòa giải của bà Châu Thị P đối với Công ty K liên quan đến nhà đất tại số C X, phường B, quận B. Nên ngày hôm nay UBND phường B mời cả hai bên để tiến hành hòa giải. Ý kiến của ông T2: Tôi là người đại diện được ủy quyền của Công ty K - quản lý mặt bằng nhà 321-323-325 X. Nhà đất này do Công ty thuê từ Nhà nước (UBND Thành phố quản lý. Sở T3 cho thuê). Tôi cung cấp cho UBND phường các giấy tờ gồm:

1/ Quyết định số 5196/QĐ-UBND ngày 09/10/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc giao tài sản cố định cho công ty K1 để cổ phần hóa.

2/ Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty K tiếp tục sử dụng đất để sản xuất kinh doanh

Ý kiến của ông H (đại diện ủy quyền của bà Châu Thị P): Qua tất cả hồ sơ mà công ty cung cấp thì nhà đất không thuộc sở hữu công ty. Công ty thuê từ Nhà nước nên gia đình sẽ liên hệ trực tiếp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để giải quyết....”

[3] Như vậy, có cơ sở xác định, gia đình bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1 đã biết Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố H và Quyết định số 5196/QĐ-UBND ngày 09/10/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H từ năm 2017.

[3] Đến ngày 14/10/2024, bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1 mới khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu hủy các quyết định hành chính nêu trên.

[4] Tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quy định về thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày người khởi kiện nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính.

[5] Đối chiếu qui định pháp luật với phân tích trên, vào thời điểm bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1 khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Bà P và ông T1 không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc ông, bà không thực hiện quyền khởi kiện trong thời hạn luật định là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bà P và ông T1 kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên bác yêu cầu kháng cáo và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

[7] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Châu Thị P sinh năm 1949 và ông Châu Thanh T1 sinh năm 1951 là người cao tuổi nên được miễn, theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 247/2025/QĐST-HC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Châu Thị P và ông Châu Thanh T1 được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- THADS TP.HCM (1);
- Các đương sự (5);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 15b (QĐ-PPC);

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phan Nhựt Bình